

*

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

Số 263-HD/ĐUHV

HƯỚNG DẪN

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Đảng bộ Học viện Tài chính

Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 09 - HD/ĐUK ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 990 – HD/ĐUTC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Đảng ủy Bộ Tài chính kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Đảng bộ Bộ Tài chính;

Từ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và hoạt động của Đảng bộ Học viện Tài chính, Đảng ủy Học viện hướng dẫn thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Đảng bộ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm để cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân đảng viên tự soi, sửa lại mình; từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ. Kết quả kiểm điểm, đánh giá là căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc thực hiện đảm bảo khách quan, toàn diện, thực chất. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng phải kiên quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh; nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

- Ban chấp hành Đảng bộ; chi ủy các chi bộ;
- Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội CCB Học viện;
- Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc chi ủy, chi bộ: Công đoàn bộ phận, Liên chi đoàn.
- Tập thể lãnh đạo các ban tham mưu thuộc đảng ủy (Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy).

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Học viện (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng).
- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

- Đảng ủy, chi ủy: Kiểm điểm trước hội nghị cấp ủy của cấp mình (chi bộ không có chi ủy thì kiểm điểm trước chi bộ)
- Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội CCB Học viện: Kiểm điểm trước hội nghị Ban Chấp hành của tổ chức cấp mình.
- BCH Công đoàn bộ phận, Các liên chi đoàn: Kiểm điểm trước hội nghị ban chấp hành của cấp mình (tổ chức không có ban chấp hành kiểm điểm trước tổ chức mình).

- Tập thể lãnh đạo các ban tham mưu thuộc đảng ủy: Kiểm điểm trước tập thể các ban tham mưu của Đảng ủy.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý còn kiểm điểm như sau:

- Các đồng chí Đảng ủy viên, chi ủy viên: Kiểm điểm trước tập thể cấp ủy và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên. Lãnh đạo chi bộ (nơi không có cấp ủy) kiểm điểm trước chi bộ và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ từ 03 chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên: Kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

Ngoài những nội dung nêu trên, kiểm điểm cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước và những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể, của mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể đồng thời đề ra những biện pháp khắc phục đảm bảo tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a. Kiểm điểm đảng viên

- *Kiểm điểm về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc, cụ thể như sau:*

+ *Tư tưởng chính trị:* Trung thành chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; tham gia học tập nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ *Phẩm chất đạo đức, lối sống:* Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ *Ý thức tổ chức kỷ luật:* Chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú.

+ *Tác phong, lề lối làm việc:* Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ nhận diện 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- *Kiểm điểm thực hiện chức trách, nhiệm vụ:*

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).

+ Trách nhiệm của cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- *Kiểm điểm thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm:*

Ngoài những nội dung nêu trên, kiểm điểm cá nhân đảng viên cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước và những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung kiểm điểm nêu tại điểm a khoản 3.1 trên đây, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp còn phải kiểm điểm theo các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể: Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể (theo Mẫu 01- HD.ĐG 2018, Hướng dẫn 16-HD/BTCTW); dự thảo được gửi lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân tham gia hội nghị kiểm điểm của cấp mình; dự thảo gửi trước hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Bản tự kiểm điểm cá nhân: Mỗi cá nhân tự làm 01 bản kiểm điểm (Mẫu 02- HD.ĐG 2018, Hướng dẫn 16-HD/BTCTW).

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể, cá nhân đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm công tác.

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm tập thể.

- Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp ủy.

- Với kiểm điểm tập thể: Bí thư cấp ủy hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể; người chủ trì tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Với kiểm điểm cá nhân: Cá nhân trình bày tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu điểm, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi người chủ trì kiểm điểm thì ủy quyền cho một đồng chí khác chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó; ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ người đảng viên. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

4.3. Thời gian tổ chức kiểm điểm

Kiểm điểm tập thể và cá nhân Đảng ủy, chi ủy; ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc cấp ủy tối thiểu 01 ngày; nơi được cấp ủy cấp trên gợi ý kiểm điểm thì tối thiểu 1,5 ngày.

Đối với các chi bộ kiểm điểm đảng viên: Chi bộ căn cứ số lượng đảng viên và tình hình cụ thể để sắp xếp thời gian phù hợp, bảo đảm chất lượng và mục đích, yêu cầu kiểm điểm.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng được đánh giá, xếp loại

- Đảng bộ Học viện.
- Chi bộ trực thuộc Học viện.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng:* Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Công tác lãnh đạo xây dựng chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:* Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ.

Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao.

- Kết quả đánh giá, xếp loại các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (nếu có).

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật; có đổi mới sáng tạo và có sản phẩm cụ thể; thể hiện rõ vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Có 100% đảng viên được xếp loại mức chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (với chi bộ); có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (với đảng bộ).

- Chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Không có cấp ủy viên của đảng bộ (chi bộ) bị xử lý kỷ luật.

Cấp ủy cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Có 100% đảng viên được xếp loại mức chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên (với chi bộ); có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại mức chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên (với đảng bộ).

- Chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng”Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

- Không có cấp ủy viên của đảng bộ (chi bộ) bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có cấp ủy viên của đảng bộ hoặc tập thể cấp ủy trực thuộc (đảng viên của chi bộ) bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Các tiêu chí đánh giá không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tập thể cấp ủy trực thuộc để xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao(trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp trở lên xếp loại mức chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Ban thường vụ cấp ủy bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số tập thể cấp ủy trực thuộc xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ” (chi ủy bị xử lý kỷ luật hoặc chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”).

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại

** Đánh giá, xếp loại đảng bộ Học viện Tài chính*

- Ban Thường vụ Đảng bộ Bộ Tài chính chủ trì, tổ chức thực hiện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ Học viện.

- Đảng ủy Học viện tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ Học viện:

+ Cấp trên: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Bộ; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp Bộ.

+ Cùng cấp: Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Bộ Tài chính.

+ Cấp dưới: Các chi ủy trực thuộc Đảng ủy Học viện, chi bộ (đối với chi bộ không có chi ủy).

** Đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc Đảng ủy Học viện*

- Đảng ủy Học viện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc.

- Các chi bộ tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ mình.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Cấp trên: Đảng ủy và các đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy Học viện (Công đoàn, ĐTN, Hội CCB).

+ Cùng cấp: Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Học viện.

+ Cấp dưới: Các tổ đảng cùng trực thuộc chi ủy (đối với chi bộ có tổ đảng).

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá (điểm 1.2 khoản 1 mục B nêu trên) và tiêu chuẩn các mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng (điểm 1.3 khoản 1 mục B nêu trên), Đảng ủy (chi ủy đối với chi bộ; bí thư đối với chi bộ không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được theo từng tiêu chí đánh giá để tự đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào cột tương ứng theo Mẫu 03-HD.ĐG 2018, Hướng dẫn 16-HD/BTCTW.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá, hội nghị đảng ủy, chi ủy (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Cấp ủy có thẩm quyền tổ chức để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của từng tổ chức đảng theo Mẫu 03-HD.ĐG 2018, Hướng dẫn 16-HD/BTCTW.

Đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ gửi kết quả về văn phòng Đảng ủy để tổng hợp, báo cáo.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Đảng ủy Học viện xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các chi bộ.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt).

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân.

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức cần làm rõ về khối

lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

c) *Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).*

d) *Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.*

đ) *Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước (nếu có).*

e) *Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).*

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể được lượng hóa, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nhưng không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy.

b) *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) *Hoàn thành nhiệm vụ*

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) *Không hoàn thành nhiệm vụ*

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.
- Đảng viên là công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy Học viện chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.
- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.
- Các chủ thể có liên quan dưới đây tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên:

+ Với đảng viên là công chức, viên chức: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại gồm: (1) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; (2) Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo; (3) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức; (4) Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; (5) Đảng viên trong chi bộ.

+ Đối với đảng viên không là công chức, viên chức: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại gồm: (1) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; (2) Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên; (3) Đảng viên trong chi bộ;

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định theo cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 05 HD.ĐG 2018, Hướng dẫn 16-HD/BTCTW; sau đó, báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy) tổ chức để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức xếp loại từng đảng viên gửi kết quả về chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy); cụ thể:

- Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt và tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo: Đánh giá, xếp loại từng đảng viên (theo Mẫu 05).

- Đảng viên trong chi bộ: Xem xét, bỏ phiếu kín theo mức chất lượng đối với từng đảng viên (Mẫu 05).

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức: Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ.

- Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú: Nhận xét vào phiếu nhận xét đảng viên theo Quy định số 76-QĐ/TW.

Chi ủy (bí thư nơi không có chi ủy) tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung nhận xét đánh giá, mức xếp loại chất lượng cho từng đảng viên và báo cáo cấp ủy cơ sở (Mẫu 06).

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Bộ phận giúp việc Đảng ủy Học viện thẩm định báo cáo của chi bộ đề Đảng ủy xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng được đánh giá, xếp loại

- Đảng ủy Học viện.

- Ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở: Công đoàn, ĐTN, Hội CCB Học viện.

- Tập thể lãnh đạo các ban tham mưu giúp việc của đảng ủy.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Với Đảng ủy:

+ Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao (được lượng hóa bằng sản phẩm - nếu có).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- Với ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở:

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các đơn vị trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật.

Cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý cấp Khối hoặc cấp Bộ hoặc cấp đảng ủy cơ sở hoặc cấp chi ủy cơ sở. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Các tiêu chí đánh giá không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

**Đánh giá, xếp loại Đảng ủy Học viện*

- Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Bộ.

- Đảng ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Cấp trên: Các ban tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Bộ (đối với đảng ủy, chi ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Bộ) tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

+ Cùng cấp: Các cấp ủy cơ sở trong cùng Đảng bộ Bộ Tài chính.

+ Cấp dưới: Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Học viện.

**Đánh giá, xếp loại Ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở*

- Đảng ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở tự đánh giá, xếp loại.

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Cấp trên: Tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp theo ngành dọc;

+ Cùng cấp: Ban chấp hành cơ sở cùng cấp.

+ Cấp dưới: Tập thể lãnh đạo của ngành dọc cấp dưới trực tiếp.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 04 HD.ĐG 2018 Hướng dẫn 16-HD/BTCTW và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng, xem xét, đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý theo Mẫu 04 và gửi kết quả về Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) để tổng hợp, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền quyết định.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

4.1. Thực hiện Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: Tinh thần đổi mới, sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

4.2. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ giao), ở tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình là người đứng đầu.

4.3. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

5.1 Hằng năm, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

5.2. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại; cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất.

5.3. Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì xem xét, lấy mức chất lượng ở các chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất làm cơ sở.

5.4. Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

5.5. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

5.6. Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng (tính đến tháng 12 năm đánh giá) nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị Hướng; dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 24/9/2018 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 09 - HD/ĐUK ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Hướng dẫn này, các chi ủy chỉ đạo triển khai, thực hiện một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể và cá nhân theo nội dung yêu cầu, đảm bảo chất lượng, tiến độ, trình tự và hồ sơ, thủ tục đúng quy định.

- Chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội, tập thể lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức hằng năm nhằm phối hợp kiểm điểm,

đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo thực chất.

- Hằng năm, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng gửi về Đảng ủy bao gồm:

* Đối với chi bộ

- Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của chi bộ.

- Tổng hợp góp ý của chi bộ vào Dự thảo “Báo cáo tổng kết công tác Đảng năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 của Đảng bộ Học viện”

- Báo cáo kiểm điểm tập thể chi ủy.

- Biên bản hội nghị tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

- Phiếu tham gia phân tích và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng (mẫu 07): Tổng hợp thông tin từ mẫu 03;

- Phiếu tham gia phân tích và đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo quản lý (mẫu 8): Tổng hợp thông tin từ mẫu 04.

- Phiếu tham gia phân tích và đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên (mẫu 6): Tổng hợp thông tin từ mẫu 05.

* Đối với đảng viên:

- Bản kiểm điểm đảng viên

- Bản bổ sung hồ sơ đảng viên

- Bản kê khai tài sản

- Phiếu nhận xét của cấp ủy nơi cư trú

3. Việc thực hiện khen thưởng định kỳ đối với tổ chức đảng và đảng viên tiến hành theo Công văn số 991-CV/ĐUTC ngày 26/12/2018 của Đảng ủy Bộ tài chính (kèm theo).

4. Các chi bộ gửi hồ sơ báo cáo bằng văn bản và file mềm về Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy):

- Thời gian: Trước ngày **19/01/2019**

- Email: vanphongdanguy@hvtc.edu.vn

(Hướng dẫn này được đăng tải trên website của Đảng ủy Học viện. Các tổ chức truy cập <https://hvtc.edu.vn/vpdanguy> mục Văn bản - Biểu mẫu để tải tài liệu).

Nơi nhận

- Đảng ủy Bộ TC (để b/c);

- Ban Thường vụ (để b/c);

- Ủy viên BCHĐB, UBKTĐU(để c/d);

- Các chi bộ (để t/h);

- Các tổ chức chính trị - xh (để t/h);

- Ban GD, các Ban, Khoa, Trung tâm (để p/h);

- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ

Nguyễn Trọng Cơ

ĐẢNG BỘ...
...(Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng ... năm

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan (đơn vị); tập thể ...kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

3. Việc thực hiện các nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua khen thưởng.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân.

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 5 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV. Giải trình những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ, quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng: ... (kèm theo phiếu phân tích chất lượng - Mẫu 4)

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

- Nhận xét chung:
- Xếp loại mức chất lượng:

T/M BAN THƯỜNG VỤ (ĐẢNG ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ.....
Chi bộ:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong; lễ lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật.

- Về tác phong, lễ lối làm việc.

- Việc đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân.

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (Đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân.

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 3 nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng: ... (kèm theo phiếu phân tích chất lượng - Mẫu 5).

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức

- Nhận xét chung, đánh giá của người quản lý, sử dụng công chức, viên chức:....

- Mức xếp loại công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:.....

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ,
XẾP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:¹ ...

- Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng: ...

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ²	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN ³			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị				
1	Công tác chính trị, tư tưởng				
2	Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ				
3	Lãnh đạo xây dựng chính quyền, và các đoàn thể chính trị - xã hội				
4	Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng				
II	Về thực hiện nhiệm vụ được giao				
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...				
2	Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.				
III	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra...				

Nhận xét chung:...

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:...

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá các nội dung, tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

² Từng tiêu chí đánh giá được cụ thể hóa thành các tiêu chí chi tiết hơn.

³ Từng tiêu chí chi tiết được đánh giá theo 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém).

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:...

- Đối tượng đánh giá, xếp loại: ...

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về xây dựng tập thể; cơ quan, đơn vị				
1	Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ...				
2	Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị...				
II	Về thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm				
	(cụ thể hóa theo từng loại hình tập thể lãnh đạo, quản lý)...				
III	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra...				

Nhận xét chung:...

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:...

("Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "hoàn thành nhiệm vụ", "không hoàn thành nhiệm vụ").

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm

PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:...
- Họ và tên đảng viên:Sinh hoạt tại chi bộ.....
- Chức vụ công tác:
- + Đảng: ...
- + Chính quyền, chuyên môn: ...
- + Đoàn thể: ...

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc				
1	Tư tưởng chính trị				
2	Đạo đức, lối sống				
3	Ý thức tổ chức kỷ luật				
4	Tác phong, lề lối làm việc				
5	Kết quả phòng, chống các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”				
II	Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao				
1	Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định				
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể)...				
III	Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu hàng năm: ...				

IV	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước:...				
V	Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).				
VI	Kết quả kiểm điểm theo gợi ý (nếu có)				

Nhận xét chung:...

Đề nghị xếp loại mức chất lượng:...

(“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “hoàn thành nhiệm vụ”, “không hoàn thành nhiệm vụ”).

(Đại diện lãnh đạo ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ:.....
CHI BỘ:.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng..... năm.....

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT MỨC CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC CHỦ THỂ

TT	Họ và tên đảng viên	Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể	Đảng viên tự đánh giá, xếp loại	Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức (nếu là CC, VC)	Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt đánh giá, xếp loại	Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo	Chi bộ đánh giá, xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A							
2								
3								
4								
5								
6								

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW
ĐẢNG ỦY:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

PHIẾU THAM GIA PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẢNG
(Dùng cho các chủ thể cấp dưới đánh giá đảng bộ cấp trên trực tiếp)

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại¹:
- Đối tượng đánh giá, xếp loại²:

TT	Tên đảng bộ	Đảng ủy tự đánh giá và đề nghị xếp loại năm 2018	KQ xếp loại TCD và đảng viên năm 2018		Kết quả xếp loại chính quyền và các đoàn thể chính trị xã hội				Số lượng cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật (nếu có)	Ý kiến tham gia của chủ thể cấp dưới	Ghi chú
			% TCD trực thuộc đạt HT tốt NV trở lên	% đảng viên đạt HT tốt NV trở lên	Chính quyền	Công đoàn	Đoàn Thanh niên	Cựu chiến binh			
1	Đảng ủy cơ sở A										
2	Chi ủy chi bộ B										
3										
4											
5											

¹ Là đảng ủy hoặc chi ủy cấp dưới trực tiếp của đảng bộ.

² Là đảng bộ cấp trên trực tiếp của chủ thể tham gia đánh giá xếp loại.

ĐẢNG ỦY KHỎI CÁC CƠ QUAN TW
ĐẢNG ỦY:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

PHIẾU THAM GIA PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ
(Dùng cho các chủ thể cấp dưới đánh giá tập thể lãnh đạo cấp trên trực tiếp)

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại¹:.....
- Đối tượng đánh giá, xếp loại²:.....

TT	Tên đảng bộ	Đảng ủy tự đánh giá và đề nghị xếp loại năm 2018	KQ xếp loại TCD và đảng viên năm 2018		Kết quả xếp loại chính quyền và các đoàn thể chính trị xã hội				Số lượng cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật (nếu có)	Ý kiến tham gia của chủ thể cấp dưới	Ghi chú
			% TCD trực thuộc đạt HT tốt NV trở lên	% đảng viên đạt HT tốt NV trở lên	Chính quyền	Công đoàn	Đoàn Thanh niên	Cựu chiến binh			
1	Đảng ủy cơ sở A										
2	Chi ủy chi bộ B										
3										
4											
5											

¹ Là cấp ủy cấp dưới trực tiếp của ban thường vụ (đối với đảng bộ cấp trên cơ sở) Ban chấp hành (đối với đảng bộ cơ sở).

² Là ban thường vụ hoặc ban chấp hành cấp trên trực tiếp của chủ thể tham gia đánh giá xếp loại.

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

TỈNH (tương đương)
HUYỆN (tương đương)
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ.....
ĐẢNG BỘ BỘ PHẬN:.....
CHI BỘ:.....

**PHIẾU BỔ SUNG
HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN**
(Năm.....)

SỐ LL:
SỐ TĐV:.....
Chỉ ghi những mục có nội dung
thay đổi so với năm trước nếu
không thay đổi thì ghi vào mục đó,
chữ "K"

- Họ và tên (viết chữ in hoa):..... Sinh ngày.....tháng.....năm.....
Mới thay đổi nơi ở:.....
Mới thay đổi về nghề nghiệp; đơn vị công tác:.....
Chức vụ mới được giao:
- Đảng:.....
- Chính quyền:.....
- Đoàn thể:.....
- Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp:.....
Mới thay đổi về trình độ học vấn; chuyên môn nghiệp vụ:
- Giáo dục phổ thông (Lớp mấy):.....- Chuyên môn nghiệp vụ:.....
- Học vị (TS, Thạc sĩ):.....- Học hàm (Giáo sư, Phó giáo sư):.....
- Lý luận chính trị (Cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp):.....
- Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp.....Trình độ A, B, C, D):.....
Hình thức khen thưởng mới trong năm (từ bằng khen huy chương trở lên và danh hiệu mới được phong: Anh hùng, chiến sỹ thi đua; nhà giáo, nghệ sỹ, thầy thuốc, nhân dân hoặc ưu tú):.....
Bị xử lý kỷ luật trong năm (Đảng, chính quyền, pháp luật):
Gia đình có gì thay đổi trong năm:
- Cha đẻ:..... - Mẹ đẻ:.....
- Cha (vợ hoặc chồng):..... - Mẹ (vợ hoặc chồng):.....
- Vợ hoặc chồng (họ và tên, kết hôn, ly hôn, từ trần, chức vụ, công việc mới):.....
- Con (họ tên con, mới sinh, mới nhận con nuôi, làm gì, ở đâu....?):.....
Có thay đổi về kinh tế của bản thân và gia đình trong năm:
- Tổng mức thu nhập của hộ gia đình:..... đồng, bình quân người/hộ..... đồng
- Nhà ở:.....
- Đất ở:.....
- Hoạt động kinh tế:.....
- Tài sản mới có giá trị (50 triệu đồng trở lên): Tên tài sản mới:..... giá trị..... đồng.
- Được miễn công tác và SHĐ ngày:.....
- Kết quả đánh giá chất lượng đảng viên trong năm:.....

....., ngàytháng.....năm.....

XÁC NHẬN CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CHI ỦY CHI BỘ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Chi bộ:.....

....., ngày.....tháng.....năm 2018

BẢN CAM KẾT

Tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm ...

(Theo Hướng dẫn số 27- HD/BTCTW, ngày 25 tháng 9 năm 2014

của Ban Tổ chức Trung ương)

Họ và tên:..... Ngày sinh:.....

Đơn vị công tác:.....

Chức vụ Đảng:.....

Chức vụ chính quyền; đoàn thể:.....

Sinh hoạt tại chi bộ

Sau khi nghiên cứu, học tập các nghị quyết, quy định của Đảng, tôi cam kết nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của Trung ương 4 khoá XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Quy định số 101 - QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư “ Trách nhiệm nêu gương của các bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”, cụ thể là các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Về tư tưởng chính trị

(Luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị “ tự diễn biến”, “ tự chuyển hóa”

.....

.....

2. Về phẩm chất đạo đức lối sống

(Luôn rèn luyện, tu dưỡng học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; gương mẫu trong công tác và cuộc sống, trong đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, tham nhũng, lãng phí; chấp hành quy định về những điều đảng viên không được làm; không có biểu hiện về suy thoái về đạo đức lối sống).

.....

.....

3. Về thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

(Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; đổi mới phương pháp công tác và lề lối làm việc; chấp hành và bảo vệ, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; tích cực học tập nâng cao trình độ và năng lực công tác; hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao).

4. Về tổ chức kỷ luật

(Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; chấp hành sự phân công của tổ chức; tự giác chấp hành các nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy chế, quy định, nội quy của cơ quan, đơn vị và nơi cư trú).

.....

.....

5. Về khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm thời gian qua và qua kiểm điểm, đánh giá chất lượng cán bộ, đảng viên năm 201.. (nếu có).

.....

.....

6. Về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng

(Căn cứ Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 22/3/2016 của Bộ Chính trị về “học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng” và đặc điểm địa phương, đơn vị phụ trách để xây dựng kế hoạch hành động của các nhân cho phù hợp).

Bản cam kết này đồng thời là nội dung kế hoạch hành động của bản thân để tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu và là căn cứ để kiểm điểm, đánh giá xếp loại cán bộ, đảng viên cuối năm.

XNHẬN CỦA CHI BỘ

NGƯỜI CAM KẾT

(Ký ghi rõ họ tên).

Căn cứ chức trách nhiệm vụ được giao, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị; cá nhân có thể bổ sung các nội dung 1,2,3,4 cho phù hợp..

Mục này chỉ áp dụng đối với cá nhân là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Các đồng chí đã xây dựng kế hoạch hành động sau khi học tập, quán triệt nghị quyết Đại hội XII thì nội dung này là cam kết thực hiện kế hoạch hành động đã xây dựng.

PHỤ LỤC II
MẪU BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

(Kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ)

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

NĂM:.....

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:.....Năm sinh:.....
- Chức vụ/chức danh công tác:.....
- Cơ quan/đơn vị công tác:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên:.....Năm sinh:.....
- Chức vụ/chức danh công tác:.....
- Cơ quan/đơn vị công tác:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

b) Con thứ hai (trở lên): Kê khai như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Nhà ở, công trình xây dựng:

a) Nhà ở:

- Nhà thứ nhất:
- + Loại nhà:..... Cấp công trình:.....

- + Diện tích xây dựng:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- Nhà thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

b) Công trình xây dựng khác:

- Công trình thứ nhất:
- + Loại công trình Cấp công trình
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- + Thông tin khác (nếu có):
- Công trình thứ hai (Trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

2. Quyền sử dụng đất:

a) Đất ở:

- Mảnh thứ nhất:
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):
- Mảnh thứ 2: (Mô tả như mảnh thứ nhất).

b) Các loại đất khác:

- Mảnh thứ nhất:
- + Địa chỉ:
- + Diện tích:
- + Giá trị:
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- + Thông tin khác (nếu có):
- Mảnh thứ hai: (Mô tả như mảnh thứ nhất).

3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

.....

.....

.....

4. Ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác), tàu thủy, tàu bay, thuyền và những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký) có tổng giá trị mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Ô tô
 - Mô tô
 - Xe gắn máy
 - Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác)
 - Tàu thủy
 - Tàu bay
 - Thuyền
 - Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký)
-
-
-

5. Kim loại quý, đá quý, cổ phiếu, vốn góp vào các cơ sở kinh doanh, các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.

- Kim loại quý
 - Đá quý
 - Cổ phiếu
 - Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh
 - Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác
-
-
-

6. Các loại tài sản khác mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên (như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác).

.....
.....
.....
7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.

.....
.....
.....
8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.

.....
.....
.....
9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam gồm các khoản lương, phụ cấp, trợ cấp, thưởng, thù lao, cho, tặng, biểu, thừa kế, thu nhập hưởng lợi từ các khoản đầu tư, phát minh, sáng chế, các khoản thu nhập khác.

.....
.....
.....
III. GIẢI TRÌNH SỰ BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP (Biến động về tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm)

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/ giảm	Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm
1. Nhà ở, công trình xây dựng (tăng, giảm về số lượng, diện tích hoặc thay đổi về cấp nhà, công trình so với kỳ kê khai trước đó): a) Nhà ở: b) Công trình xây dựng khác: 2. Quyền sử dụng đất (tăng, giảm về số lượng, diện tích, thay đổi loại đất so với kỳ kê khai trước đó): a) Đất ở: b) Các loại đất khác: 3. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 4. Các loại động sản: - Ô tô - Mô tô - Xe gắn máy		

- Xe máy (máy ủi, máy xúc, các loại xe máy khác)
 - Tàu thủy
 - Tàu bay
 - Thuyền
 - Những động sản khác mà Nhà nước quản lý (theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký)
5. Các loại tài sản:
- Kim loại quý
 - Đá quý
 - Cổ phiếu
 - Vốn góp vào các cơ sở kinh doanh
 - Các loại giấy tờ có giá trị chuyển nhượng khác có tổng giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.
6. Các loại tài sản khác (như cây cảnh, bộ bàn ghế, tranh, ảnh, đồ mỹ nghệ và các loại tài sản khác) mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên.
7. Tài sản, tài khoản ở nước ngoài gồm tất cả tài sản quy định từ Khoản 1 đến Khoản 6 nói trên nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.
8. Các khoản nợ gồm: các khoản phải trả, giá trị các tài sản quản lý hộ, giữ hộ có tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.
9. Tổng thu nhập trong năm quy đổi thành tiền Việt Nam

(Người kê khai tự xác định các loại tài sản tăng, giảm trong kỳ kê khai và giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm).

Ngày nhận Bản kê khai tài sản, thu nhập
 ngày.....tháng.....năm.....
 Người nhận Bản kê khai
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Ngày hoàn thành Bản kê khai tài sản, thu nhập
 ngày.....tháng.....năm.....
 Người kê khai tài sản
 (Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU XIN Ý KIẾN
chi ủy nơi cư trú

Kính gửi:

Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15-6-2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, đơn vị thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ nơi cư trú, Đảng ủy Bộ Tài chính trân trọng đề nghị Chi ủy nhận xét, góp ý về đảng viên tại nơi cư trú.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Trương Hùng Sơn

ĐẢNG ỦY:
Chi bộ:.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày ...tháng ... năm 2018

Chi ủy....., thống nhất nhận xét về đảng viên (đánh dấu X vào ô tương ứng)

1. Bản thân và gia đình chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Tốt Trung bình Chưa tốt

2. Về phẩm chất, đạo đức, lối sống và quan hệ với nhân dân nơi cư trú.

Tốt Trung bình Chưa tốt

3. Tham gia các cuộc họp do cấp ủy xã, phường, thị trấn hoặc chi ủy nơi cư trú tổ chức; góp ý kiến với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú về công việc của địa phương.

Tham gia đầy đủ Tham gia chưa đầy đủ Không tham gia

Nhận xét khác:.....
.....
.....

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY
XÃ, PHƯỜNG
(Ký tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY
(Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TW
ĐẢNG ỦY BỘ TÀI CHÍNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2018

Số 991 -CV/ĐUTC

V/v khen thưởng định kỳ đối với
tổ chức đảng và đảng viên

Sao gửi: Anh Cơ
- VP Đảng ủy (T/h)
- Lưu VT

HỌC VIỆN TÀI CHÍNH

CÔNG VĂN BẢN

Số: 02/.....

Ngày 02 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc

Căn cứ Hướng dẫn số 01 - HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Quyết định số 578-QĐ/ĐUK ngày 07/12/2016 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về việc ban hành Quy định khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên; Công văn số 1102- CV/BTCĐUK ngày 13/12/2018 của Ban Tổ chức Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương về báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên năm 2018, Đảng ủy Bộ Tài chính quy định bổ sung khen thưởng định kỳ như sau:

- Căn cứ kết quả đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo quản lý, Thường vụ Đảng ủy Bộ, đảng ủy cơ sở (kể cả đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở), chi ủy cơ sở tiến hành xem xét, lựa chọn trong số những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại mức chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xem xét, quyết định công nhận hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch vững mạnh”, đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm hoặc 5 năm liền (nếu khen thưởng 5 năm thì mốc tính kể từ năm đang xem xét trở về 5 năm trước đó).

- Hình thức khen thưởng, cấp khen thưởng, tiêu chuẩn và điều kiện khen thưởng, khung số lượng khen thưởng được thực hiện theo quy định tại mục 19 Hướng dẫn số 01- HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư “Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng” và Quyết định số 578-QĐ/ĐUK ngày 07/12/2016 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương “Về việc ban hành Quy định khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên”, đảm bảo khen thưởng đúng thực chất, động viên thi đua, khuyến khích tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ Bộ Tài chính hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao (Phụ lục về cấp khen, hình thức khen và khung số lượng khen thưởng định kỳ kèm theo).

- Hồ sơ khen thưởng, thời gian trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công nhận khen thưởng thực hiện quy định tại Điều 15, chương 6 Quyết

định số 578-QĐ/ĐUK ngày 07/12/2016 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương.

Các cấp ủy đảng thuộc và trực thuộc Đảng ủy Bộ triển khai thực hiện theo đúng quy định. Mọi vướng mắc phản ánh, trao đổi với Đảng ủy Bộ (Ban Tổ chức Đảng ủy) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, chi bộ trực thuộc,
- Các đ/c UV BCH Đảng Bộ,
- UBKT các Đảng bộ trực thuộc,
- Các Ban tham mưu ĐU Bộ,
- Lưu: VP, BTCĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Hữu Thân

PHỤ LỤC

về thẩm quyền, hình thức và khung số lượng khen thưởng định kỳ

I. Chi bộ cơ sở xem xét, quyết định tặng Giấy khen cho đảng viên của chi bộ đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

II. Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định tặng Giấy khen cho:

1. Chi bộ trực thuộc, đảng ủy bộ phận, tổ đảng, chi bộ cơ sở (nếu có) trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” tiêu biểu trong năm.

2. Đảng viên đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

III. Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính xem xét, quyết định tặng Giấy khen cho:

1. Giấy khen trong năm:

- Cho đảng bộ cơ sở (kể cả đảng bộ được giao quyền cấp trên cơ sở); chi bộ cơ sở, Đảng bộ Bộ phận, chi bộ trực thuộc trực tiếp Đảng ủy Bộ và Đảng bộ Bộ phận đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” tiêu biểu trong năm.

- Cho đảng viên chi bộ trực thuộc trực tiếp Đảng ủy Bộ và Đảng bộ Bộ phận đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

2. Giấy khen 5 năm:

- Cho chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (kể cả đảng bộ được giao quyền cấp trên cơ sở); chi bộ trực thuộc trực tiếp Đảng ủy Bộ và Đảng bộ Bộ phận, đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền.

- Cho đảng viên chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc trực tiếp Đảng ủy Bộ và Đảng bộ Bộ phận đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

IV. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương khen thưởng

1. Tặng Bằng khen:

+ Đối với tập thể: Đảng bộ cơ sở (kể cả đảng bộ được giao quyền cấp trên cơ sở); chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền.

+ Đối với cá nhân: Là đảng viên đạt danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền.

2. Tặng Cờ: Đảng bộ cấp trên cơ sở, đảng bộ cơ sở (kể cả đảng bộ được giao quyền cấp trên cơ sở) và chi bộ cơ sở đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh” 5 năm liền.

3. Khung số lượng khen thưởng: Không quá 06 tập thể và 16 đảng viên của

**ĐẢNG ỦY KHỎI CÁC CƠ QUAN TW
BAN TỔ CHỨC**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2018

Số 1102-CV/BTCĐUK

v/v báo cáo tổng kết công tác tổ chức XDD và
kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng,
đảng viên năm 2018

ĐẢNG ỦY BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN

Số CV: 2419

Ngày 11/12/2018

Kính gửi: Các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Khối

Thực hiện Công văn số 6876-CV/BTCTW ngày 04/12/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về chuẩn bị nội dung tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng, Công văn số 6768-CV/BTCTW ngày 22/11/2018 về báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng hằng năm tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Công văn số 6559-CV/BTCTW ngày 26/10/2018 về việc khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương đề nghị các đảng ủy trực thuộc thực hiện một số nội dung sau:

1. Về báo cáo tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng và số liệu

1.1. Xây dựng báo cáo tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2018 (theo đề cương gửi kèm).

1.2. Thống kê, tổng hợp tình hình tổ chức đảng, đảng viên năm 2018 (số liệu tính đến ngày 01/12/2018), gồm các biểu từ biểu số 1-BTCTW đến biểu số 5-BTCTW và các biểu số từ 10 (A, B, C) đến 14 (A,B,C) -BTCTW, trong hệ thống các biểu mẫu thống kê cơ bản về công tác xây dựng Đảng.

1.3. Thống kê số lượng đảng viên đã được các cấp có thẩm quyền ra quyết định chuyển công tác sang đơn vị mới, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, thôi việc (nếu có) nhưng chưa làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng chính thức khỏi đảng bộ.

Báo cáo tổng kết và các biểu trên gửi về Ban Tổ chức Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương trước ngày 20/12/2018.

2. Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

2.1. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (theo Đề cương gửi kèm).

2.2. Về đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể lãnh đạo quản lý năm 2018. Thực hiện theo Hướng dẫn số 09-HD/ĐUK, ngày 21/11/2018 của Đảng ủy Khối. Trong quá trình thực hiện các đảng ủy cần lưu ý:

- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ kết quả kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối và tập thể lãnh đạo quản lý năm 2018; báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại và các biểu mẫu: biểu số 6A, 6B, 6D, 6E, 7-BTCTW gửi về Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức) trước ngày 31/01/2019; hồ sơ báo cáo gồm:

- Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối:

+ Báo cáo kết quả xếp loại tổ chức đảng, đảng viên (đặc điểm tình hình, tổng số tổ chức đảng trực thuộc, tổng số đảng viên và kết quả xếp loại; kết quả xếp loại chính quyền và các đoàn thể).

+ Tổng hợp phiếu tham gia ý kiến của các chủ thể cấp dưới trực tiếp (biểu mẫu số 01 gửi kèm)

- Hồ sơ đề nghị đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý:

+ Báo cáo kiểm điểm tập thể ban thường vụ (đối với đảng bộ cấp trên cơ sở), tập thể ban chấp hành (đối với đảng bộ cơ sở) trực thuộc.

+ Tổng hợp phiếu tham gia ý kiến của các chủ thể cấp dưới trực tiếp. (Biểu mẫu 02 gửi kèm).

(Các biểu mẫu được đăng trên Trang thông tin điện tử của Đảng ủy Khối <http://www.dukcqtw.dcs.vn>).

3. Về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu, đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, 5 năm liền theo Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư “*Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*”.

Đối với các đảng bộ cấp trên cơ sở, căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại trong năm, đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu năm 2018.

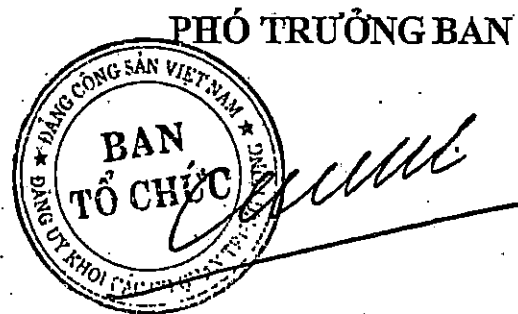
Số lượng, hồ sơ và thời hạn đề nghị khen thưởng thực hiện theo Quyết định số 578-QĐ/ĐUK ngày 07/12/2016 của Đảng ủy Khối quy định khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ Khối.

3.
Do thời gian yêu cầu báo cáo trong Hướng dẫn số 09-HD/ĐUK, ngày 21/11/2018 gắn với lịch nghỉ tết Nguyên Đán, để đảm bảo tiến độ báo cáo theo yêu cầu của Trung ương, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối đề nghị các đảng ủy, chi ủy trực thuộc Đảng ủy Khối chỉ đạo thực hiện và gửi báo cáo về Ban Tổ chức Đảng ủy Khối đúng thời gian quy định./.

Thông tin liên hệ: Phòng Tổ chức cơ sở Đảng, Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, điện thoại: 080.45126, Email: luochungyen@gmail.com. *luc*

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Đảng ủy Khối (để báo cáo),
- Lưu BTC. *luoch*



Nguyễn Đức Minh

Tổ chức 1 thị trường giao

1. thị trường giao

2. các hệ thống thị trường giao



PHỤ LỤC

nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ

Số TT	BIỂU HIỆN	LIÊN HỆ	
		Có biểu hiện	Không có biểu hiện
I	BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ		
1	Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh		
2	Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng; không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.		
3	Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
4	Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác; né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm, trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.		
5	Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm; khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật. Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.		
6	Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đằng, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.		
7	Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.		
8	Tham vọng chức quyền, không chấp hành sự phân công của tổ chức; kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó; không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn. Thậm chí còn		

	tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.		
9	Vướng vào “tư duy nhiệm kỳ”, chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình; tranh thủ bổ nhiệm người thân, người quen, người nhà dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.		
II	BIỂU HIỆN VỀ SUY THOẠI ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG		
10	Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.		
11	Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.		
12	Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.		
13	Mắc bệnh “thành tích”, háo danh, phô trương, che dấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, “đánh bóng” tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi; “chạy thành tích”, “chạy khen thưởng”, “chạy danh hiệu”.		
14	Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.		
15	Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động.		
16	Tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.		
17	Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.		
18	Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan, ủng hộ hoặc		

	tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.		
III	BIỂU HIỆN “TỰ DIỄN BIẾN”, “TỰ CHUYỂN HÓA” TRONG NỘI BỘ		
19	Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; đòi thực hiện “đa nguyên, đa đảng”.		
20	Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; đòi thực hiện thể chế “tam quyền phân lập”, phát triển “xã hội dân sự”. Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.		
21	Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng; thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước. Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.		
22	Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ. Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.		
23	Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi “phi chính trị hoá” quân đội và công an; xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.		
24	Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập; vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.		
25	Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước; thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.		
26	Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học-nghệ thuật. Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng; cổ súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội. Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hoá, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.		

27	Có tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan. Lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.		
----	---	--	--